

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2022/TLST - HNGĐ ngày 06/5/2022 về việc "Ly hôn" giữa:

**Nguyên đơn:** **Chị NGUYỄN THỊ THANH H1** - sinh năm 1982

HKTT và nơi cư trú: thôn 2 - xã Đ - huyện T - Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** **Anh NGUYỄN VĂN H2** - sinh năm 1981

HKTT và nơi cư trú: thôn 2 - xã Đ - huyện T - Thành phố Hà Nội.

*Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/5/2022.*

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H1 và anh Nguyễn Văn H2.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Thanh H1 và anh Nguyễn Văn H2 có 02 con chung là Nguyễn Ngọc H3 - sinh ngày 11/9/2009 và Nguyễn Minh A - sinh ngày 07/01/2018. Khi ly hôn, anh H2 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu H3 và cháu M đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Chị H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị H1 và anh H2 không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**3. Về án phí:** chị Nguyễn Thị Thanh H1 tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị H1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 62516 ngày 06/5/2022). Chị H1 được hoàn trả lại 150.000đ.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.**

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, T, Hà Nội số 50 ngày 04/11/2004;
- Lưu HS;